TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày 13-6-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Nam Giang.

2. Ông Vương Huy Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn S**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1985 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P - sinh năm 1956 và con bà: Lò Thị S - sinh năm 1957; vợ: Lò Thị P - sinh năm 1987; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2014/HSST ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Lò Văn S 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", hiện đã được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2014/HSST ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt Lò Văn S 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/2/2022, đến ngày 17/02/2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Đ – sinh năm: 1967 và con bà: Lò Thị X - sinh năm: 1969; Vợ: Lò Thị T – sinh năm: 1987; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/2/2022, đến ngày 17/02/2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lò Thị T – sinh năm: 1987. Trú tại: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 07/2/2022, Lò Văn S rủ Lò Văn H xuống nhà người thân của S ở huyện Than Uyên chơi, H đồng ý rồi lấy xe mô tô BKS: 25B1-874.69 của gia đình H chở S đi chơi. Khoảng 10 giờ ngày 08/2/2022 khi H điều khiển xe mô tô chở S quay về đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì S rủ H *"lên bản này mua Heroine sử dụng đi",* H đồng ý. Sau đó S và H đi vào trong bản Noong Thăng thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi H hỏi mua Heroine của người này, thấy vậy S đưa cho H số tiền 100.000 đồng rồi H đưa lại tiền cho người đàn ông đó. Người đàn ông đó cầm tiền rồi đi vào trong bản khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho H một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Mua được Heroine, H và S cùng nhau sử dụng hết. Sau đó S rủ H cùng góp tiền để tiếp tục mua Heroine cùng sử dụng, H đồng ý. Nói xong S đưa cho H số tiền 100.000 đồng cùng lúc đó H cũng lấy 400.000 đồng ra góp với tiền của S vừa đưa được tổng số tiền 500.000 đồng rồi H đưa cho người đàn ông lúc trước để mua Heroine. Người đàn ông này cầm tiền rồi đi vào bản khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho H một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Mua được Heroine H trích ra một ít sử dụng (hít) hết với S, phần Heroine còn lại H gói lại bằng mảnh nilon màu xanh ban đầu và gói thêm 3 lớp nilon màu hồng bên ngoài rồi H giấu gói

Heroine này vào hậu môn để mang về cùng S sử dụng *(việc mua và cất giấu Heroine S biết)*. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi S điều khiển xe mô tô chở H về đến bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thì Lò Văn S và Lò Văn H bị lực lượng công an huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vật chứng thu giữ trong hậu môn của Lò Văn H một gói Heroine có khối lượng 1,51 gam và tạm giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX FI, BKS: 25B1-874.69, màu sơn xám, đen, số khung: RLHJA3838MY124350, số máy: JA52E0338088, xe đã qua sử dụng.

Ngày 08/2/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 11/KL-TCGĐ ngày 08/02/2022 của người giám định tư pháp, kết luận 01 gói chất bột, màu trắng, được gói bằng mảnh nilon màu xanh và gói thêm bằng 3 mảnh nilon màu hồng bên ngoài thu giữ của Lò Văn S và Lò Văn H có khối lượng là 1,51 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,18 gam trong tổng số 1,51 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Văn S và Lò Văn H gửi giám định. Tại kết luận giám định số 188/GĐ-KTHS ngày 14/2/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine"* .

Bản Cáo trạng số 40/CT -VKS - TU, ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Lò Văn S và Lò Văn H tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, bị cáo Lò Văn H từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu huỷ 1,33 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu xanh, 03 mảnh nilon màu hồng

Tại phiên tòa, các bị cáo S, H đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T khai đã nhận lại xe mô tô và không đề nghị các bị cáo bồi thường gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 20 phút, ngày 08/2/2022, tại bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S và Lò Văn H đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 1,51 gam được gói bằng mảnh nilon màu xanh và gói thêm ba mảnh nilon màu hồng bên ngoài, mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của các bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng tuy nhiên bị cáo S có nhân thân xấu. Bị cáo S đã 02 lần bị Toà án xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản" tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, trình độ học vấn không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, Lò Văn S là người rủ rê, khởi xướng và góp tiền mua Heroine, do vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò chính. Bị cáo H là đồng phạm cùng góp tiền, phương tiện và trực tiếp mua Heroine nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đề nghị xử phạt bị cáo S từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù và đề nghị xử phạt bị cáo H từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với bị cáo S là quá nghiêm khắc đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đề nghị về phần hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo H là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo nên cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 1,33 gam Heroine còn lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu xanh, 03 mảnh nilon màu hồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX FI, BKS: 25B1-874.69, màu sơn xám, đen, số khung: RLHJA3838MY124350, số máy: JA52E0338088. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản chung

hợp pháp của Lò Văn H và vợ là Lò Thị T. Việc H sử dụng xe mô tô chở S đi mua Heroine thì Lò Thị T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại cho chị T là đúng quy định. Tại phiên toà chị T khai đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 1,51 gam Heroine, Lò Văn H và Lò Văn S cùng khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Lò Thị T là chủ sở hữu chung hợp pháp đối với chiếc xe mô tô do Lò Văn H điều khiển đi mua Heroine cùng Lò Văn S, quá trình điều tra xác định chị T không biết, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lò Văn S và Lò Văn H, Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2022.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2022.

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn H.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và

khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 1,33 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu xanh, 03 mảnh nilon màu hồng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định pháp luật.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 30 phút, ngày 09/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh